VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 103/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2020*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 67-KL/TW ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Kết luận số 67-KL/TW ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 67-KL/TW ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
Thực hiện Kết luận số 67-KL/TW ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ)

Kết luận số 67-KL/TW ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đề ra phương hướng phát triển Thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị trung tâm vùng Tây Nguyên trên cơ sở khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế của thành phố, nhất là tài nguyên thiên nhiên, các giá trị văn hóa, lịch sử, vị trí địa lý trung tâm vùng, tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam. Tiếp tục duy trì tăng trưởng kinh tế cao và bền vững, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển công nghiệp chế biến, công nghiệp phần mềm, năng lượng sạch; phát triển dịch vụ, du lịch theo hướng xanh, sinh thái, thông minh và bản sắc riêng vùng Tây Nguyên; phát triển nông nghiệp đô thị, sinh thái, ứng dụng công nghệ cao; chú trọng ứng dụng khoa học và công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Căn cứ quan điểm chủ đạo, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Kết luận số 67-KL/TW, Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Kết luận như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa Kết luận số 67-KL/TW và thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, triển khai, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành và nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và tỉnh Đắk Lắk về tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột với tốc độ nhanh và bền vững trở thành đô thị trung tâm vùng Tây Nguyên

với các giá trị văn hóa, lịch sử, vị trí địa lý là trung tâm vùng Tây Nguyên và tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam.

2. Chương trình hành động phải cụ thể hóa Kết luận số 67-KL/TW và xác định các nhiệm vụ chủ yếu, thể hiện các giải pháp cụ thể và thiết thực, được tổ chức tốt để thực hiện thắng lợi các phương hướng phát triển và giải pháp của Kết luận số 67-KL/TW.

3. Chương trình hành động phải thể hiện được vai trò kiến tạo, điều phối của Chính phủ theo tinh thần đồng hành cùng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đồng thời xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để Chính phủ và các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong các vùng Tây Nguyên, miền Trung và Đông Nam Bộ tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách có tính đột phá; chủ động phát triển quan hệ liên kết, hợp tác trên các lĩnh vực; huy động và phân bổ nguồn lực thực hiện các dự án quan trọng, mở rộng hợp tác quốc tế, đảm bảo kết hợp chặt chẽ giữa mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố với nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

4. Phấn đấu một số chỉ tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trên 11%/năm. Đến năm 2025, cơ cấu kinh tế ngành dịch vụ chiếm 62%; ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 30% trong cơ cấu kinh tế thành phố; thu nhập bình quân đầu người đạt 150 triệu đồng.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng bình quân hằng năm 14%, giai đoạn 2020 - 2025 đạt 125.000 tỷ đồng; thu ngân sách tăng bình quân trên 15%/năm. Đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 77%; cơ bản không còn hộ nghèo; tỷ lệ người dân được cấp nước sạch đạt trên 80%; duy trì 100% xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

b) Giai đoạn 2026 - 2030:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trên 13%/năm. Đến năm 2030, cơ cấu kinh tế ngành dịch vụ chiếm 65%; ngành công nghiệp - xây dựng chiếm trên 30% trong cơ cấu kinh tế thành phố; thu nhập bình quân đầu người đạt 200 triệu đồng.

- Giai đoạn 2026 - 2030, tổng số vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 240.000 tỷ đồng; thu ngân sách tăng bình quân trên 15%/năm. Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%; tỷ lệ người dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh đạt 100%; tiếp tục duy trì và nâng tỷ lệ che phủ rừng trên 3%; tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý đạt trên 80%, nước thải tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh được xử lý đạt 100%; tổng lượng chất thải rắn được xử lý đạt 100%; có trên 20 bác sỹ/1 vạn dân.

c) Tầm nhìn đến năm 2045: Thành phố Buôn Ma Thuột là đô thị trung tâm và cực tăng trưởng của vùng Tây Nguyên về du lịch, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ; là đô thị xanh, sinh thái, thông minh và bản sắc riêng vùng Tây Nguyên.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Để đạt được các chỉ tiêu cụ thể nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thực hiện Nghị quyết:

- Các bộ, ngành, Ủy ban nhân tỉnh Đắk Lắk và Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột triển khai ngay công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý làm chuyển biến nhận thức và quyết tâm cao của các ngành, các cấp.

- Công tác tuyên truyền về Nghị quyết cần được tiến hành với quy mô sâu rộng với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng, kết hợp với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố gắn với từng giai đoạn, tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, thuận lợi, thách thức, cũng như những yếu tố tiềm năng, lợi thế, vị thế mới của thành phố để tiếp tục tạo ra sự bứt phá mới của thành phố Buôn Ma Thuột trong những năm tới.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Hoàn thiện và xây dựng cơ chế, chính sách:

- Rà soát và xây dựng quy hoạch vùng Tây Nguyên và quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo các quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển ngành, lĩnh vực, đô thị của thành phố Buôn Ma Thuột phù hợp với quy hoạch tổng thể của quốc gia, quy hoạch vùng Tây Nguyên, quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn và quy hoạch tỉnh Đắk Lắk, đảm bảo gìn giữ giá trị văn hóa bản sắc riêng của vùng Tây Nguyên, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, gắn kết chặt chẽ, hợp lý giữa phát triển công nghiệp với nông nghiệp và dịch vụ, giữa đô thị hóa và xây dựng nông thôn mới với những tiềm năng, lợi thế và đặc thù riêng của thành phố Buôn Ma Thuột.

- Nghiên cứu, đánh giá, phân tích cơ chế chính sách, kinh nghiệm, cách làm hay ở trong nước và quốc tế, đặc biệt là các cơ chế, chính sách đang được áp dụng tại các thành phố, các trung tâm phát triển thuộc các vùng, các địa phương trong cả nước để vận dụng phù hợp với điều kiện của thành phố Buôn Ma Thuột.

- Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cải thiện, tạo lập môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đặc biệt là kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân có điều kiện thuận lợi tiếp cận với các nguồn lực như mặt bằng, hạ tầng, thông tin lao động và thị trường.

- Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích đào tạo, dạy nghề, tạo nguồn lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật phù hợp với yêu cầu phát triển các ngành mũi nhọn có lợi thế cạnh tranh, có giá trị gia tăng cao.

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi và xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển liên kết vùng trong việc thu hút đầu tư kết nối hạ tầng giao thông, phát triển các ngành kinh tế trên cơ sở phát huy lợi thế là đô thị có vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên và tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam, tăng cường liên kết với các địa phương theo cả chiều dọc và ngang.

- Nghiên cứu thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách mới, có tính đột phá đặc thù cho thành phố Buôn Ma Thuột, bảo đảm tính thống nhất, tương quan, tương đồng với các thành phố thuộc các địa phương khác trong cả nước. Trong đó, giai đoạn trước mắt ưu tiên rà soát, bổ sung một số quy định, một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Buôn Ma Thuột phù hợp với yêu cầu phát triển của thành phố trong giai đoạn tới.

- Hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về tài nguyên môi trường; rà soát hoàn thiện, trình Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi và các văn bản hướng dẫn dưới luật theo hướng ưu tiên tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên thiên nhiên; hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hệ thống quản lý tài nguyên môi trường, đất đai.

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi và xây dựng cơ chế, chính sách về tổ chức bộ máy chính quyền, công tác cán bộ, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế, ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng môi trường hành chính hiện đại, minh bạch, tiết kiệm.

3. Tăng cường thu hút nguồn lực, triển khai các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm:

- Tập trung nguồn lực để tăng quy mô và hiệu quả đầu tư, đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để có sức hấp dẫn, cạnh tranh cao. Có cơ chế khuyến khích và đẩy mạnh công tác xã hội hóa thu hút nguồn vốn đầu tư vào phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng thông tin và truyền thông, nhất là đầu tư theo phương thức đối tác công tư; thu hút mạnh mẽ hơn nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và vốn vay của các nhà tài trợ nước ngoài. Tăng cường hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính, người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư vào thành phố.

- Bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm để thúc đẩy phát triển kinh tế của thành phố như Đường Đông - Tây, Dự án thoát nước mưa, nước thải trên địa bàn thành phố giai đoạn 3, các công trình thủy lợi quy mô lớn như hồ Ea Kao, hồ Ea Tam, khu công nghiệp Hòa Phú.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng một số công trình trọng điểm, nhất là hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện

đại, đẩy mạnh liên kết vùng như: Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Đông, thành phố Buôn Ma Thuột, đường vành đai phía Tây 2, nâng cấp mở rộng quốc lộ 29, xây dựng các cảng cạn phục vụ vận tải đa phương thức, xây dựng cơ sở hạ tầng cửa khẩu Đắk Ruê, nâng cấp Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên, khu liên hợp thể dục, thể thao Tây Nguyên, nâng cấp trường Đại học Tây Nguyên. Kêu gọi đầu tư các dự án phát triển du lịch hồ Ea Kao, không gian cảnh quan và sân gôn hồ EaKao, các khu đô thị theo quy hoạch được duyệt.

- Đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu đầu tư xây dựng đường cao tốc Buôn Ma Thuột - Nha Trang (Khánh Hòa), cao tốc Buôn Ma Thuột - Liên Khương (Lâm Đồng), dự án đường sắt Buôn Ma Thuột - Tuy Hòa, phát triển Cảng hàng không Buôn Ma Thuột thành cảng hàng không quốc tế.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư gắn với phát triển các thành phần kinh tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Buôn Ma Thuột, đặc biệt là trong các lĩnh vực có thế mạnh:

- Xúc tiến thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng tái tạo, thân thiện môi trường, công nghiệp ứng dụng công nghệ cao và xây dựng các trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm hội nghị lớn.

- Từng bước hình thành các khu đô thị mới; nghiên cứu xây dựng một số khu đô thị mới theo hướng hiện đại, đồng bộ, phù hợp các tiêu chí đô thị loại I và triển khai đầu tư hạ tầng các khu dân cư gắn với với phát triển quỹ đất.

- Đẩy mạnh phát triển khu vực kinh tế tập thể, tạo điều kiện thuận lợi để các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phát triển hiệu quả trong mọi lĩnh vực. Đồng thời, chú trọng phát triển kinh tế tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân thực sự thành một động lực quan trọng, tạo đột phá trong phát triển kinh tế xã hội của thành phố, đặc biệt trong các lĩnh vực có lợi thế.

- Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài chủ yếu thông qua tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi. Ưu tiên thu hút đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế mũi nhọn về công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các dự án có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường, gắn với nghiên cứu phát triển, cam kết

chuyển giao công nghệ và có khả năng lan tỏa, liên kết với các doanh nghiệp trong nước theo chuỗi giá trị.

- Đẩy mạnh triển khai các chương trình phát triển thương mại biên giới, hợp tác trong khuôn khổ tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam.

5. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực:

- Thực hiện các giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực; rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn; tập trung đầu tư trường cao đẳng Công nghệ Tây Nguyên[1] thành trường nghề chất lượng cao vào năm 2025; đa dạng các hình thức, phương pháp đào tạo theo hướng mở, linh hoạt, liên thông giữa các cấp trình độ, phù hợp với điều kiện tự nhiên, điều kiện lao động và tập quán dân cư vùng Tây Nguyên; tăng cường kết nối giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp thành lập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phấn đấu đưa thành phố Buôn Ma Thuột thành trung tâm cung ứng nhân lực chất lượng cao của vùng Tây Nguyên và trung tâm đào nhân lực cho các địa phương vùng tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam.

- Chú trọng đào tạo, nâng cao phát triển nguồn nhân lực tại chỗ có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, tập trung các lĩnh vực công nghiệp chế biến, nông nghiệp chất lượng cao, logistic, du lịch, văn hóa; đồng thời phát triển đội ngũ kỹ sư, các nhà quản trị có khả năng ứng dụng công nghệ và phát triển các dịch vụ hiện đại như ngân hàng, tài chính, logistics, bảo hiểm, công nghệ thông tin, phân phối bán lẻ, tư vấn, dịch vụ phát triển kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát và thực hiện chính sách về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức gắn với xây dựng chính quyền đô thị, thực hiện cải cách hành chính. Đẩy mạnh kết nối khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu đất đai đến các phường, xã.

6. Xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành trọng điểm phát triển khoa học, công nghệ, du lịch, văn hóa của vùng Tây Nguyên:

---

[1] trước đây là trường cao đẳng nghề thanh niên dân tộc Tây Nguyên

- Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo tại thành phố Buôn Ma Thuột kết nối Trung tâm đổi mới sáng tạo Quốc gia. Xây dựng, hình thành các cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh để hỗ trợ, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Hoàn thiện kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp để thu hút các lĩnh vực, ngành nghề phù hợp với định hướng phát triển của thành phố Buôn Ma Thuột, đảm bảo về môi trường; triển khai thành lập khu chức năng: logistic; công nghiệp công nghệ cao, gắn với nghiên cứu sinh học và công nghệ chế biến nông, lâm sản, với diện tích từ 200 - 300 ha tại khu vực bắc Sân bay Buôn Ma Thuột phù hợp với các quy hoạch cấp tỉnh và vùng.

- Khuyến khích hình thành các trung tâm nghiên cứu, phát triển khoa học - công nghệ trên địa bàn gắn kết với các trung tâm, các viện nghiên cứu khoa học - công nghệ nhằm đẩy mạnh nghiên cứu khoa học để xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng khoa học lớn của vùng Tây Nguyên; đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên của một số trường đại học, Đại học vùng Tây Nguyên để phát triển một số chuyên ngành về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến, công nghiệp phần mềm, năng lượng sạch, du lịch đạt chuẩn quốc tế.

- Xây dựng, hình thành các khu ứng dụng công nghệ, kỹ thuật cao nhất là hạ tầng công nghệ số. Đồng thời, thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hỗ trợ các doanh nghiệp thành lập tổ chức nghiên cứu khoa học trực thuộc và khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công nghệ.

- Thu hút, trọng dụng, đãi ngộ đội ngũ chuyên gia, các nhà khoa học, nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học công nghệ, kinh tế trong và ngoài nước đến làm việc, nghiên cứu tại thành phố Buôn Ma Thuột; đẩy mạnh hợp tác quốc tế với các nước phát triển trên thế giới về lĩnh vực khoa học công nghệ nông, lâm nghiệp, du lịch.

- Tập trung triển khai Kế hoạch phát triển du lịch Khu vực tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 với phương châm phát triển du lịch “ba quốc gia, một điểm đến".

- Xây dựng và chủ động đăng cai, tổ chức các chương trình, sự kiện văn hóa, nghệ thuật, xúc tiến thương mại và hợp tác đầu tư, du lịch giữa các tỉnh vùng Tây Nguyên, miền Trung và Đông Nam Bộ, nâng cao và phát huy chương trình phát triển thương hiệu cà phê đã được bảo hộ sở hữu trí tuệ, xây dựng hình ảnh của thành phố Buôn Ma Thuột là "Thành phố cà phê của thế giới". Phát triển mạnh các loại hình dịch vụ, nhất là dịch vụ liên quan đến ngành cà phê, trung tâm tài chính, trung tâm logistic.

- Rà soát và hoàn thiện Chương trình Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số Thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động liên kết phát triển du lịch với các tỉnh Tây Nguyên, duyên hải miền Trung và khu vực tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam.

- Phát triển du lịch theo hướng bền vững, khai thác các giá trị tài nguyên thiên nhiên và văn hóa bản địa đặc sắc của thành phố; lập và thực hiện Kế hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Nhà đày Buôn Ma Thuột; ưu tiên phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại buôn, làng[2] và gắn kết với các điểm du lịch tại các huyện, thị xã lân cận.

- Phát triển, hoàn thiện các thiết chế văn hóa đặc sắc của địa phương, của các dân tộc thiểu số, nhất là không gian cồng chiêng Tây Nguyên trong điều kiện phát triển đô thị hiện đại, phục vụ cộng đồng và phát triển du lịch nhằm khuyến khích, hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương.

7. Gắn phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân:

- Thực hiện đồng bộ các chương trình, đề án, chính sách về giải quyết việc làm gắn với nâng cao thu nhập cho người lao động; tập trung vào các đối tượng thanh niên, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, lao động là người khuyết tật, lao động là người dân tộc thiểu số. Có giải pháp, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa về đào tạo, sử dụng lao động địa phương. Tăng cường các hoạt động kết nối cung - cầu lao động của thành phố, tỉnh Đắk

[2] Buôn Akô Dhong, phường Tân Lợi; buôn Tuôr, xã Hòa Phú; buôn Kmrơng Prõng B, xã Ea Tu.

Lắk với các địa phương khác trong vùng Tây Nguyên và vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Phát triển đối tượng tham gia và tổ chức thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Tiếp tục phát triển thị trường xuất khẩu lao động: mở rộng thị phần lao động, nhất là các thị trường lao động đòi hỏi kỹ thuật công nghệ cao, thu nhập cao; đồng thời tiếp tục phát triển thị trường lao động truyền thống có lợi thế đã và đang nhận nhiều lao động Việt Nam; tiếp tục đổi mới công tác đào tạo nguồn lao động có tay nghề chất lượng cao phù hợp với xu thế phát triển mới.

- Đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh". Xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội để tạo cơ hội, động lực cho người nghèo thông qua các chính sách trợ giúp về phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, đất đai, tín dụng, dạy nghề, tạo việc làm, khuyến nông và tiêu thụ sản phẩm; tăng cường trợ giúp của cộng đồng, nâng cao trách nhiệm và tính tự lực của các hộ nghèo để vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội đã ban hành, đặc biệt là chính sách ưu đãi người có công; chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo, người dân tộc thiểu số...; mở rộng đối tượng thụ hưởng, nâng cao mức trợ cấp xã hội thường xuyên phù hợp với khả năng ngân sách của thành phố; xây dựng môi trường sống an toàn, thực hiện tốt quyền trẻ em; làm tốt công tác bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội.

8. Tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tình trạng thiếu nước, khô hạn:

- Rà soát và hoàn thiện Chương trình thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu của thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2021 - 2030, tăng cường kiểm soát chặt chẽ, quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường đô thị, xử lý ô nhiễm, chú trọng quản lý khai thác nguồn nước ngầm, bảo vệ đa dạng sinh học bảo tồn các khu vực có rừng.

- Đẩy mạnh và nâng cao các giải pháp cụ thể thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án,... theo hướng tăng cường thanh tra theo chương trình, kế hoạch và giảm thanh tra đột xuất, ưu tiên tháo gỡ các vướng mắc trong lĩnh vực khai thác đất đai, tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản, xử lý vấn đề ô nhiễm rác thải, tài nguyên nước.

- Xây dựng, tổ chức trình phê duyệt và thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị đến năm 2030 của thành phố.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng hoàn thiện không gian xanh công cộng, không gian xanh ven suối đô thị gắn với việc bảo tồn và quảng bá các giá trị văn hóa cộng đồng dân tộc thiểu số của các buôn đồng bào khu vực nội thành.

- Nâng cao năng lực và hoạt động quản lý, kiểm soát chặt chẽ chất thải tại thành phố và tại các cụm công nghiệp, đẩy nhanh xây dựng hệ thống thu gom xử lý nước thải tập trung thành phố.

- Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước, dự báo, cảnh báo trên địa bàn thành phố.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra giám sát các lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đất đai. Bên cạnh đó, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về môi trường của các cấp quản lý và mọi người dân.

- Quy hoạch các khu công nghiệp đảm bảo đủ các cơ sở vật chất, nơi ở, sinh hoạt cho công nhân; đảm bảo các giải pháp bảo vệ môi trường tuyệt đối an toàn, di chuyển các cơ sở sản xuất công nghiệp, chăn nuôi không phù hợp với quy hoạch đô thị.

9. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội:

- Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp pháp triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh trong giai đoạn 2021 - 2030; phát triển mô hình công nghiệp lưỡng dụng vừa phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế trong thời bình vừa sẵn sàng chuyển đổi phục vụ quốc phòng, an ninh trong tình huống xung đột, chiến tranh.

- Thực hiện tốt quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng, anh ninh, phân loại, xác định rõ các loại đất quốc phòng, an ninh được phát triển kinh tế; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

- Tập trung xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh theo quy hoạch thế trận quân sự, thế trận phản gián, thế trận an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh phù hợp với vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh của thành phố, vừa đảm bảo quốc phòng, an ninh vừa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Bảo vệ an ninh quốc gia, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, các loại đối tượng và tội phạm; chủ động nắm chắc tình hình ngay tại cơ sở, xử lý tốt các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự; không để xảy ra tình huống phức tạp, không để bị động, bất ngờ, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội. Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm để mọi người dân, mọi tầng lớp xã hội chung tay bảo vệ Tổ quốc; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

10. Tập trung chăm lo xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền, thực hiện tốt quy chế dân chủ nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác dân tộc và tôn giáo, các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, chú ý nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ. Duy trì và giữ vững mối quan hệ đoàn kết giữa các cộng đồng dân tộc trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác cải cách hành chính, tập trung chỉ đạo, dành nguồn lực thực hiện cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa hành chính; giảm thủ tục, giảm thời gian và chi phí ở tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là các thủ tục liên quan đến người dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Tổ chức tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; phấn đấu không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài phát sinh. Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu, giải trình ý kiến phản ánh của nhân dân; theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, kéo dài. Tăng cường công tác thanh tra, xử lý sau thanh tra, thanh tra trách nhiệm thủ trưởng của các cấp, các ngành trong các lĩnh vực: tiếp dân, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; quản lý nhà nước về tài chính, đất đai, tài nguyên, môi trường, y tế, giáo dục...

- Nghiên cứu, thí điểm tổ chức mô hình phân cấp chính quyền đô thị đối với thành phố Buôn Ma Thuột để đề xuất áp dụng khi có điều kiện phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ:

a) Các bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp thường xuyên với thành phố Buôn Ma Thuột và Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, có cơ chế điều hành tập trung, cụ thể để tăng cường sự phối kết hợp triển khai các nội dung Nghị quyết, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

- Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận 67-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết này của Chính phủ; giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan chức năng cùng phối hợp, hỗ trợ giúp xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, các cơ chế, chính sách phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột; tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền toàn diện hơn gắn với trách nhiệm của chính quyền địa phương cho thành phố Buôn Ma Thuột để tạo điều

kiện cho thành phố phát triển nhanh hơn, đảm bảo thực hiện được mục tiêu xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị trung tâm vùng Tây Nguyên.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm điểm về tình hình triển khai thực hiện Kết luận 67-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết này của Chính phủ; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

b) Phân công nhiệm vụ của các bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện:

- Các bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo, xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện với tiến độ cụ thể để đảm bảo thời gian hoàn thành và chất lượng các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.

- Các bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ khác có liên quan chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk và các bộ, ngành, địa phương liên quan để triển khai thực hiện Kết luận 67-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết này của Chính phủ.

2. Đối với thành phố Buôn Ma Thuột và tỉnh Đắk Lắk:

- Tập trung khẩn trương chỉ đạo các sở, ban ngành và các cơ quan chuyên môn rà soát, kiểm tra, bổ sung kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ để xây dựng các chương trình, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận 67-KL/TW ngày 16 tháng 12 năm 2019, trong đó trọng tâm xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị trung tâm vùng Tây Nguyên.

- Chủ động phát triển quan hệ liên kết, trao đổi, hợp tác với các tỉnh thuộc khu vực tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam và vùng Tây Nguyên, vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung, vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam để tạo thành tam giác phát triển bền vững trên các lĩnh vực, khai thác, phát huy được tiềm năng, lợi thế của nhau cùng phát triển.

- Định kỳ hàng năm, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết này của Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp theo quy định.

3. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Các tỉnh vùng miền Trung, vùng Đông Nam Bộ và nhất là các tỉnh vùng Tây Nguyên chủ động phát triển quan hệ liên kết, hợp tác với thành phố Buôn Ma Thuột và tỉnh Đắk Lắk trên các lĩnh vực, tạo sự gắn bó và sức mạnh chung để cùng khai thác các tiềm năng, lợi thế của nhau vì sự phát triển chung.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk chủ động đề xuất gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

Phụ lục I

NHIỆM VỤ RÀ SOÁT, BỔ SUNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THỰC HIỆN KẾT LUẬN 67-KT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

(Kèm theo Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Kết luận 67-KL/TW	Bộ Thông tin và Truyền thông	UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND TP Buôn Ma Thuột và bộ, ngành có liên quan	Các thông tin điện tử trên website; chương trình phát thanh, truyền hình; bài viết, bài nói, ấn phẩm; số liệu; Hội thảo, chuyên đề....	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết	
2	Rà soát và hoàn thiện quy hoạch phát triển					
2.1	Xây dựng Quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các tỉnh vùng Tây Nguyên, các bộ, ngành có liên quan	Quy hoạch vùng Tây Nguyên	2021	Thủ tướng Chính phủ

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
2.2	Xây dựng Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, nghiên cứu xem xét áp dụng hình thức lựa chọn phương án thiết kế quy hoạch xây dựng thông qua đấu thầu tư vấn trong nước và thí điểm tư vấn thiết kế ngoài nước	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan	Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050	2020	Thủ tướng Chính phủ
2.3	Xây dựng Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 theo Quyết định số 294/QĐ-TTg ngày 24/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó xác định các nội dung định hướng phát triển thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại điểm h mục 3 Điều 1 của Quyết định này	Bộ Xây dựng	UBND TP Buôn Ma Thuột, UBND tỉnh Đắk Lắk và các bộ, ngành có liên quan	Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050	2022	Thủ tướng Chính phủ
3	Hoàn thiện, sửa đổi và bổ sung các chính sách đặc thù phát triển thành phố Buôn Ma Thuột					

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
3.1	Nghiên cứu xây dựng Đề án báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội ban hành thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tỉnh ủy Đắk Lắk, các bộ, ngành và địa phương có liên quan	Đề án báo cáo Chính phủ trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội	2021 - 2025	Chính phủ, Quốc hội
3.2	Xây dựng Đề án và Chương trình hành động thực hiện hoàn thiện các tiêu chuẩn của đô thị loại I là thành phố trực thuộc Trung ương được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/ UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội	UBND tỉnh Đắk Lắk	Các bộ, ngành có liên quan	Đề án và Chương trình	2021 - 2025	
3.3	Xây dựng Đề án mở rộng địa giới hành chính thành phố Buôn Ma Thuột	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan	Đề án báo cáo Chính phủ	2020	Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội
3.4	Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo tại thành phố Buôn Ma Thuột kết nối Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định	2020	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
4	Xây dựng các chính sách phát triển các ngành lĩnh vực để từng bước đưa thành phố Buôn Ma Thuột trở thành trung tâm về khoa học công nghệ, du lịch, văn hóa Vùng Tây Nguyên	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành có liên quan và UBND tỉnh Đắk Lắk			
4.1	Xây dựng Đề án quản lý, khai thác, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của thành phố Buôn Ma Thuột thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị.	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan	Đề án	2021 - 2025	
4.2	Xây dựng Chương trình nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp và các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh Đắk Lắk và thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2021 - 2025: triển khai thực hiện các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, các mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chương trình	2020	Thủ tướng Chính phủ

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
	du lịch sinh thái, duy trì và mở rộng các làng nghề truyền thống hoa cây cảnh, dệt thổ cẩm, đan lát gắn với bảo vệ môi trường sinh thái bền vững; đẩy mạnh phát triển kinh tế trang trại...					
4.3	Hoàn thiện kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và triển khai thành lập khu chức năng: logistic; công nghiệp công nghệ cao, gắn với nghiên cứu sinh học và công nghệ chế biến nông lâm sản	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành có liên quan	Kế hoạch hành động	2021 - 2025	
4.4	Kế hoạch phát triển du lịch Khu vực Tam giác phát triển Lào - Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2021 - 2025 với phương châm phát triển du lịch “ba quốc gia, một điểm đến"	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành và địa phương có liên quan	Kế hoạch phát triển du lịch Khu vực Tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia	2021	Thủ tướng Chính phủ

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
4.5	Xây dựng chương trình xúc tiến thương mại và hợp tác đầu tư, du lịch giữa các tỉnh vùng Tây Nguyên, miền Trung giai đoạn 2021 - 2025, định hướng 2030	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Công Thương và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Chương trình	2021 - 2025	Thủ tướng Chính phủ
4.6	Rà soát và bổ sung Chương trình Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030	UBND thành phố Buôn Ma Thuột	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chương trình	2021 - 2025	
4.7	Xây dựng, triển khai Kế hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị lịch sử quốc gia đặc biệt Nhà đày Buôn Ma Thuột	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kế hoạch	2021 - 2025	
4.8	Tuyên truyền, quảng bá cho thương hiệu cà phê Việt Nam chất lượng cao gắn với thương hiệu ngành, chỉ dẫn địa lý.	Bộ Công Thương	Ủy ban nhân dân các tỉnh vùng Tây Nguyên, các bộ, ngành có liên quan	Chương trình	2020	Thủ tướng Chính phủ

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
4.9	Xây dựng Đề án phát triển thương hiệu thành phố Buôn Ma Thuột trở thành "Thành phố cà phê của thế giới"; phát triển du lịch theo hướng sinh thái, khai thác các giá trị văn hóa địa phương gắn với các di tích quốc gia	UBND TP Buôn Ma Thuột	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk và các tỉnh vùng Tây Nguyên, các bộ, ngành có liên quan	Đề án	2021 - 2025	Thủ tướng Chính phủ
4.10	Nghiên cứu lập Đề án xây dựng nông thôn mới thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2021 - 2025: xây dựng 8/8 xã đạt xã nông thôn mới nâng cao và ít nhất 01 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu	UBND Thành phố Buôn Ma Thuột	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh Đắk Lắk	Đề án	2021	
4.11	Rà soát, hoàn thiện Đề án chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các địa phương có liên quan	Đề án	2020	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
5	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng chính quyền đô thị hiệu quả gắn với công tác anh sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh					
5.1	Xây dựng Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao và thu hút nhân tài cho thành phố Buôn Ma Thuột	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Nội vụ	Chương trình	2021	
5.2	Xây dựng cơ chế đặc thù đối với thành phố Buôn Ma Thuột về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Nội vụ	Đề án	2021	
5.3	Rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố; tập trung đầu tư phát triển Trường cao đẳng Công nghệ Tây Nguyên thành trường chất lượng cao vào năm 2025	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Báo cáo	2021 - 2025	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
5.4	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin dự báo nhu cầu nhân lực của tỉnh Đắk Lắk, kết nối với hệ thống dự liệu, thông tin dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo	2021 - 2025	
5.5	Xây dựng Đề án xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành Thành phố thông minh	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Xây dựng	Đề án	2022	
5.6	Xây dựng "Chương trình chuyển đổi số cho thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2030"	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Thông tin và Truyền thông	Chương trình	2020 - 2025	
5.7	Đề án ứng dụng công nghệ số cho thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2030 đối với các lĩnh vực quản lý Nhà nước và phát triển các ngành, lĩnh vực	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Thông tin và Truyền thông	Đề án	2020 - 2025	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
5.8	Xây dựng Kế hoạch giám sát các chỉ tiêu thực hiện xây dựng đô thị tăng trưởng xanh	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Xây dựng	Kế hoạch	2020	
5.9	Xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập các phường, xã không đủ tiêu chí theo quy định và các cơ quan, đơn vị đảm bảo bộ máy quản lý hành chính tinh gọn	UBND tỉnh Đắk Lắk	Bộ Nội vụ	Nghị quyết	2021 - 2030	Ủy ban Thường vụ Quốc hội
5.10	Rà soát và hoàn thiện Chương trình hành động của thành phố Buôn Ma Thuột nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức gắn với xây dựng chính quyền đô thị, thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025	UBND TP Buôn Ma Thuột	UBND tỉnh Đắk Lắk, bộ ngành có liên quan	Chương trình	2020	
5.11	Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu của thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2021 - 2030, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu để phục vụ công tác quản lý Nhà nước	UBND TP Buôn Ma Thuột	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Kế hoạch hành động	2022	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Cấp trình
5.12	Rà soát và hoàn thiện Quy hoạch thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ vận hành theo cơ chế Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị; xây dựng các công trình phòng thủ trọng điểm theo kế hoạch	Bộ Quốc phòng	UBND thành phố Buôn Ma Thuột, UBND tỉnh Đắk Lắk, bộ ngành có liên quan	Báo cáo	2021 - 2025	Chính phủ
5.13	Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện vũ khí, trang thiết bị phục vụ công tác, chiến đấu, góp phần xây dựng lực lượng công an thành phố Buôn Ma Thuột chính quy, tinh nhuệ, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới	Bộ Công an	UBND thành phố Buôn Ma Thuột, UBND tỉnh Đắk Lắk, bộ ngành có liên quan	Báo cáo	2021 - 2025	Chính phủ

Phụ lục II

NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ DỰ ÁN KẾT CẤU HẠ TẦNG THỰC HIỆN KẾT LUẬN 67-KT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

(Kèm theo Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
I	**Vốn ngân sách địa phương quản lý *(bao gồm hỗ trợ từ ngân sách trung ương)***			
1	Đường vành đai phía Tây 2	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	2021 - 2025	NSTW hỗ trợ, nguồn vốn NSĐP và các nguồn hợp pháp khác
2	Xây dựng các cảng cạn phục vụ vận tải đa phương thức	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	2021 - 2030	NSTW hỗ trợ, nguồn vốn NSĐP và các nguồn hợp pháp khác
3	Xây dựng cở sở hạ tầng cửa khẩu Đắk Ruê	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	2021 - 2030	NSTW hỗ trợ, nguồn vốn NSĐP và các nguồn hợp pháp khác
4	Dự án thoát nước mưa, nước thải trên địa bàn thành phố giai đoạn 3	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	2021 - 2025	NSTW hỗ trợ, nguồn vốn NSĐP và các nguồn hợp pháp khác

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
II	***Huy động vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước***			
1	Triển khai đầu tư hạ tầng các khu đô thị mới, khu dân cư tạo vốn đầu tư để triển khai kêu gọi đầu tư các dự án khu thương mại dịch vụ, nhà ở xã hội; xây dựng từ 02 - 04 khu đô thị mới theo hướng hiện đại, đồng bộ, phù hợp các tiêu chí đô thị loại I	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	2021 - 2030	Nguồn vốn ngoài NSNN
2	Dự án phát triển du lịch hồ Ea Kao	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	2021 - 2030	Nguồn vốn ngoài NSNN
3	Không gian cảnh quan và sân goft hồ Ea Kao	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	2021 - 2030	Nguồn vốn ngoài NSNN
III	***Các Bộ, ngành đầu tư***			
1	Phát triển Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	Bộ Y tế	2021 - 2025	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Trung tâm thể thao trọng điểm vùng Tây Nguyên	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2021 - 2025	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
3	Nâng cấp trường Đại học Tây Nguyên	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021 - 2025	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác
4	Khu công nghệ cao và phát triển công nghệ phần mềm	Bộ Khoa học và Công nghệ	2021 - 2030	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác
5	Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh tuyến đoạn tránh phía Đông, thành phố Buôn Ma Thuột	Bộ Giao thông vận tải	2021 - 2030	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác
6	Nâng cấp mở rộng quốc lộ 29	Bộ Giao thông vận tải	2021 - 2030	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác
7	Đường cao tốc Buôn Ma Thuột - Nha Trang (Khánh Hòa)	Bộ Giao thông vận tải	sau 2020	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác
8	Đường cao tốc Buôn Ma Thuột - Liên Khương (Lâm Đồng)	Bộ Giao thông vận tải	sau 2020	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác
9	Đường sắt Buôn Ma Thuột - Tuy Hòa	Bộ Giao thông vận tải	sau 2020	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác
10	Phát triển Cảng hàng không Buôn Ma Thuột thành cảng hàng không quốc tế	Bộ Giao thông vận tải	sau 2020	Nguồn vốn NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác